

Đọc văn bản và thực hiện các yêu cầu:

**ĐÔI ĐÁ ONG VÀ CÂY BẠCH ĐÀN**

Đôi đá ong già nua  
Trần trụi không nơi mọc cỏ  
Con chim xa về không nơi đỗ  
Gió rét mùa đông, nắng gắt mùa hè

Cây bạch đàn non tơ  
Mới chỉ nảy vài lá còn mỏng mảnh  
Rễ yếu ớt tưởng chạm vào là đứt  
Đến mắt nhìn cũng phải dụi dàng hơn.

Bao thế kỷ qua bão giạt mưa tuôn  
Đất mềm mại đã dần thành đá  
Đôi đá ong tuổi mình không nhớ rõ  
Nhưng thuộc rất nhiều biến cố đi qua.

Những ngày sau và những ngày xưa  
Cây bạch đàn chưa bao giờ biết được  
Chưa hiểu hết mảnh đất mình vừa mọc  
Chưa hiểu cả mình sinh ra để làm chi

Một ngày kia cây bạch đàn ra đi  
Theo tay người đến cùng đôi đá  
Thương cây trẻ, đá rộng lòng cõi mở  
Hiểu đôi già, cây bèn rễ sâu

Dưới rừng cây xanh tốt bạch đàn  
Đá khắc khổ dần trở về làm đất  
Đá muốn nói với đời: “mình còn có ích”  
Qua mùi hương lặng lẽ của bạch đàn.

(Xuân Quỳnh, *Đôi đá ong và cây bạch đàn*,

trích trong *Gió Lào cát trắng – Tự hát – Hoa cỏ may*, NXB Hội Nhà văn, 2014, tr. 113-115)

**Câu 1 (4,0 điểm)**

Bài thơ *Đôi đá ong và cây bạch đàn* của Xuân Quỳnh gợi ra nhiều câu hỏi và sự liên tưởng:

1. Đá chỉ có thể nói lên sự chuyên hóa để cống hiến lặng thầm của mình “qua mùi hương lặng lẽ” của kẻ khác. Sự cống hiến ấy có khả năng được lắng nghe, được ghi nhận và có ý nghĩa gì không hay sẽ mãi chỉ là một ảo vọng vô thanh của đá? Từ đó, trong mối quan hệ giữa các thế hệ, việc thế hệ trước luôn hi sinh âm thầm, chịu bao “khắc khổ” để cống hiến cho sự nảy nở, phát triển của thế hệ sau có phải là một quy luật tự nhiên?

2. Đôi đá ong “già nua”, “trần trụi” và cây bạch đàn “non tơ”, “yếu ớt” - vốn là hai kẻ xa lạ - đã tương giao và làm trỗi dậy sự sống trong nhau. Chúng có cần biết ơn nhau không hay đây chỉ là mối quan hệ sòng phẳng, “có qua có lại”, hai bên cùng có lợi? Từ đó, liên hệ với xã hội loài người, mối tương giao và lòng biết ơn có giá trị gì trong xã hội bùng nổ công nghệ ngày nay, khi dần dần, con người có thể dựa vào chính mình hoặc vào máy móc hơn là dựa vào người khác để giải quyết các vấn đề hàng ngày?

3. Trong bài thơ, qua bao thế kỷ, đất chuyển hóa thành đá rồi lại “khắc khoải dần trở về làm đất”. Phải chăng cuộc sống chỉ là một vòng lặp vô nghĩa, vô giá trị, vận động theo đường tròn để chỉ quay trở về điểm khởi đầu? Như vậy, sự nỗ lực hết mình để vượt qua “nhiều biến cố”, “bão giạt mưa tuôn”, cống hiến cho người khác có ý nghĩa gì không hay chúng ta chỉ cần sống an nhàn, bình lặng và tận hưởng cuộc đời ngắn ngủi này?

Thông qua hành trình của đôi đá ong và cây bạch đàn, kết hợp với những hiểu biết về cuộc sống, hãy viết bài văn nghị luận xã hội để trình bày suy nghĩ của bạn về **một trong ba** câu hỏi trên.

### **Câu 2 (6,0 điểm)**

Có thể thấy, bằng từ ngữ, nhà thơ Xuân Quỳnh khắc họa hình tượng đôi đá và cây bạch đàn “đánh thức” trong nhau những giá trị, sự sống mới chớm hoặc đã ngủ yên từ lâu, đồng thời, tác động đến cảm xúc, suy nghĩ của người đọc. Đây chính là khả năng của nghệ thuật ngôn từ. Nhà nghiên cứu Huỳnh Như Phương, khi đặt văn học vào bối cảnh công nghệ phát triển mạnh mẽ, đã nhận định rằng: “Sự phát triển đa dạng của các phương tiện nghe nhìn hiện đại cho thấy đời sống thẩm mỹ luôn vận động chứ không đứng yên trong những hình dạng của quá khứ. Đó là một thách thức cho văn học. Văn học, một mặt, phải tìm cách thích nghi với đời sống hiện đại, khai thác thế mạnh của khoa học và kỹ thuật; mặt khác, phải giữ căn cốt của mình, để không biến mình thành một thứ phụ tùng của công nghệ. Dù nhà văn sáng tác bằng bút mực, máy đánh chữ hay máy vi tính, dù bạn đọc tiếp nhận tác phẩm trên trang sách hay trên màn hình điện tử, họ cũng muốn qua sự đánh thức ngôn ngữ mà đánh thức tâm hồn con người.”

**(Theo Huỳnh Như Phương, *Lý luận văn học (Nhập môn)*,  
NXB Đại học Quốc gia TP. HCM, 2014, tr. 120)**

Bạn hãy viết một bài nghị luận văn học, trong đó, dẫn chứng bằng những tác phẩm văn học đã học và đọc thêm để bàn về khả năng “đánh thức ngôn ngữ”, dẫn đến “đánh thức tâm hồn con người” của văn học dấu trải qua bao sự “vận động”, biến đổi. Từ đây, đề xuất giải pháp để làm cho văn học “thích nghi với đời sống hiện đại, khai thác thế mạnh của khoa học và kỹ thuật” mà vẫn “giữ căn cốt của mình”, không trở nên phụ thuộc vào công nghệ như nhà nghiên cứu Huỳnh Như Phương đã đề cập.

-----**HẾT**-----

*Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Giám thị không giải thích gì thêm.*